

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 7 năm 2019

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	
Số: 2932	ĐẾN
Ngày: 02/7	Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....	

Số: 38/BC-TA

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 8 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

I. Công tác giải quyết các loại án

Trong 6 tháng qua, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa đã giải quyết được 2.524/4.609 vụ án các loại, đạt 54,76% (so với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết giảm 924 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 12,24%). Trong đó, Tòa án tỉnh đã giải quyết 231/619 vụ, đạt 37,32%; các Tòa án cấp huyện đã giải quyết 2.293/3.990 vụ, đạt 54,47%. Cụ thể:

1. Án Dân sự (gồm: Dân sự, Hôn nhân gia đình, Kinh doanh thương mại và Lao động - theo Luật tố tụng dân sự):

Toàn tỉnh đã giải quyết 2.081/3.859 vụ, đạt 53,88% (so với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết giảm 859 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 11,44%). Trong đó:

- Tòa án tỉnh giải quyết 94/345 vụ, đạt 27,25% (so với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết giảm 80 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 8,75%).

- Các Tòa án cấp huyện giải quyết 1.987/3.514 vụ, đạt 56,54% (so với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết giảm 845 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 11,18%).

- Còn lại 1.778 vụ Tòa án hai cấp đang tiếp tục giải quyết.

2. Án Hành chính:

Toàn tỉnh đã giải quyết 18/94 vụ, đạt 19,15% (so với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết tăng 28 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 19,7%). Trong đó:

- Tòa án tỉnh giải quyết 16/88 vụ, đạt 18,2% (so với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết tăng 26 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 17,3%).

- Các Tòa án cấp huyện giải quyết 2/6 vụ, đạt 33,3% (so với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết tăng 02 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án tăng 8,3%).

- Còn lại 76 vụ đang tiếp tục giải quyết.

3. Án Hình sự:

3.1. Án sơ thẩm:

* Tổng số thụ lý: 542 vụ/902 bị cáo (so với cùng kỳ năm trước số vụ án giảm 104 vụ/223 bị cáo). Trong đó, Tòa án cấp tỉnh thụ lý 72 vụ/146 bị cáo; các Tòa án cấp huyện thụ lý 470 vụ/756 bị cáo. Bao gồm các tội và nhóm tội:

- Tội hoạt động nhằm lập đồ chính quyền nhân dân: 01 vụ/01 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,18% về số vụ và 0,11% về số bị cáo.

- Nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người: 124 vụ/240 bị cáo, chiếm tỷ lệ 22,88% về số vụ và 26,6% về số bị cáo. Trong đó, tội cố ý gây thương tích: 76 vụ/152 bị cáo, chiếm tỷ lệ 61,29% về số vụ và 63,3% về số bị cáo; tội giết người: 29 vụ/66 bị cáo, chiếm tỷ lệ 23,38% về số vụ và 27,5% về số bị cáo trong nhóm tội phạm này.

- Nhóm tội xâm phạm quyền tự do của con người, quyền tự do, dân chủ của công dân: 03 vụ/11 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,55% về số vụ và 1,22% về số bị cáo.

- Nhóm các tội xâm phạm sở hữu: 236 vụ/329 bị cáo, chiếm tỷ lệ 43,54% về số vụ và 36,47% về số bị cáo. Trong đó, tội trộm cắp tài sản: 138 vụ/174 bị cáo, chiếm tỷ lệ 58,47% về số vụ và 52,88% về số bị cáo trong nhóm tội phạm này.

- Nhóm các tội phạm về xâm phạm trật tự quản lý kinh tế: 06 vụ/09 bị cáo, chiếm tỷ lệ 1,1% về số vụ và 0,1% về số bị cáo.

- Nhóm các tội phạm về ma túy: 108 vụ/170 bị cáo, chiếm tỷ lệ 19,93% về số vụ và 18,85% về số bị cáo.

- Nhóm các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng: 44 vụ/105 bị cáo, chiếm tỷ lệ 8,12% về số vụ và 11,64% về số bị cáo. Trong đó, tội vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ: 21 vụ/21 bị cáo, chiếm tỷ lệ 47,73% về số vụ và 20% về số bị cáo trong nhóm tội phạm này.

- Nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính: 12 vụ/13 bị cáo, chiếm tỷ lệ 2,21% về số vụ và 1,44% về số bị cáo. Trong đó, tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức: 06 vụ/06 bị cáo, chiếm tỷ lệ 50% về số vụ và 46,15% về số bị cáo; tội chống người thi hành công vụ: 05 vụ/06 bị cáo, chiếm 41,66% về số vụ và 46,15% về số bị cáo trong nhóm tội phạm này.

- Nhóm tội phạm về tham nhũng và chức vụ: 06 vụ/20 bị cáo, trong đó: tội tham ô tài sản 04 vụ/15 bị cáo; tội giả mạo trong công tác 01 vụ/03 bị cáo và tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng 01 vụ/02 bị cáo – cả nhóm tội chiếm tỷ lệ 1,1% về số vụ và 2,22% về số bị cáo.

- Tội trốn khỏi nơi giam, giữ hoặc trốn khi đang bị áp giải, đang bị xét xử: 02 vụ/04 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,37% về số vụ và 0,44% về số bị cáo.

* Đã giải quyết: 345 vụ/536 bị cáo, đạt 63,65% (so với cùng kỳ năm trước giảm 154 vụ/366, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 13,59%).

Trong đó, Tòa án tỉnh giải quyết: 41 vụ/89 bị cáo, đạt 56,94%. Tòa án cấp huyện giải quyết: 304 vụ/447 bị cáo, đạt 64,68%. Bao gồm:

- Trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát: 100 vụ/185 bị cáo (Viện Kiểm sát không chấp nhận yêu cầu trả hồ sơ: 58 vụ);

- Đình chỉ: 03 vụ/03 bị cáo;

- Xét xử 242 vụ/348 bị cáo.

Trong số các vụ đã xét xử, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo như sau:

- Phạt tiền (hình phạt chính): 06 bị cáo, chiếm tỷ lệ 1,72%.

- Cải tạo không giam giữ: 02 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,57%.

- Phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 15 bị cáo, chiếm tỷ lệ 2,8%.

- Phạt tù có thời hạn: 323 bị cáo, chiếm tỷ lệ 60,26%.

- Phạt tù chung thân: 02 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,37%.

* **Số vụ án còn lại: 197 vụ/366 bị cáo.**

3.2. *Án phúc thẩm:*

* Tòa án tỉnh thụ lý: 114 vụ/164 bị cáo (so với cùng kỳ năm trước số thụ lý vụ án giảm 09 vụ/12 bị cáo). Trong đó có: 113 vụ/163 bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo; 01 vụ/01 bị cáo do Viện Kiểm sát kháng nghị.

* **Kết quả xét xử phúc thẩm**: giải quyết 80 vụ/111 bị cáo, đạt 70,17% (so với cùng kỳ năm trước giảm 24 vụ/41 bị cáo, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 14,38%). Trong đó:

- Ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm do các bị cáo đều rút đơn kháng cáo: 22 vụ/28 bị cáo.

- Xét xử 58 vụ/83 bị cáo, trong đó: xử y án sơ thẩm 55 bị cáo; chuyển hình phạt tù từ giam sang treo 08 bị cáo; giảm hình phạt tù 11 bị cáo; hủy án sơ thẩm và đình chỉ vụ án do có tình tiết mới 01 bị cáo; hủy án sơ thẩm để điều tra lại 06 bị cáo.

* Còn lại 34 vụ/53 bị cáo.

II. Công tác thi hành án hình sự.

1. Công tác thi hành án phạt tù.

- Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định thi hành án phạt tù 65/65 người bị kết án, đạt tỷ lệ 100%.

- Các Tòa án nhân dân cấp huyện đã ra quyết định thi hành án phạt tù 438/483 người và ủy thác thi hành án 45/483 người, đạt tỷ lệ 100%.

2. Công tác xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù.

Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 712 người; quyết định tha tù có điều kiện cho 30 người.

III. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trong 6 tháng đầu năm, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa đã tiếp 81 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo. Đã thụ lý 68 đơn khiếu nại và 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền, trong đó Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý 35 đơn khiếu nại và 01 đơn tố cáo; Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý 33 đơn khiếu nại.

Sau khi nhận đơn, Tòa án các cấp đã có văn bản trả lời cho công dân, giải quyết được 67/68 đơn khiếu nại (Tòa án tỉnh 35/35 đơn, Tòa án cấp huyện 32/33 đơn) và 01/01 đơn tố cáo (cấp tỉnh). Còn 01 đơn khiếu nại Tòa án nhân dân cấp huyện đang tiếp tục xem xét giải quyết.

IV. Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

1. Trong 6 tháng đầu năm 2019, các Tòa án cấp huyện đã tiến hành thụ lý 62 vụ/62 người. Kết quả giải quyết: 61 vụ/61 người, trong đó:

- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng: 0
- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa cơ sở giáo dục bắt buộc: 0
- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 61 vụ/61 người, trong đó: Cam Lâm 01 vụ/01 người; Diên Khánh 01 vụ/01 người; Ninh Hòa 20 vụ/20 người; Cam Ranh 17 vụ/17 người; Nha Trang 05 vụ/05 người; Vạn Ninh 09 vụ/09 người.

2. Số hồ sơ còn lại đang tiếp tục giải quyết: 01 vụ/01 người (Ninh Hòa).

V. Công tác Tổ chức - cán bộ.

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm đối với 6 trường hợp cán bộ lãnh đạo Tòa án nhân dân cấp huyện, cụ thể: điều động, bổ nhiệm Chánh án Tòa án Cam Ranh; điều động, bổ nhiệm Phó Chánh án Tòa án Vạn Ninh; điều động, bổ nhiệm Chánh án Tòa án Cam Lâm; điều động 2 Chánh án Tòa án Cam Lâm và Tòa án Khánh Vĩnh về Tòa án tỉnh giữ chức vụ Trưởng phòng Kiểm tra nghiệp vụ - Thi hành án và Chánh Văn phòng; giao Quyền Chánh án cho 2 đơn vị Tòa án Khánh Vĩnh và Tòa án Khánh Sơn.

Cử 13 công chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức. Cử 04 công chức đi thi tuyển chọn Thẩm phán sơ cấp. Cử 04 Thẩm phán học lớp trung cấp lý luận chính trị tại Khánh Hòa.

VI. Công tác Hội thẩm nhân dân.

1. Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ xét xử:

Trong 6 tháng đầu năm 2019, đã tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ xét xử đợt 1 cho Hội thẩm nhân dân trong toàn tỉnh. Tham dự Hội nghị có 176/239 Hội thẩm tham gia, đạt tỷ lệ 73,6%. Dự kiến tiếp tục tổ chức tập huấn đợt 2 vào đầu tháng 10/2019.

2. Kết quả hoạt động của Hội thẩm:

Các Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa đều hoàn thành tốt nhiệm vụ khi được phân công xét xử các vụ án sơ thẩm.

Bằng hoạt động tích cực của mình, qua việc tham gia xét xử các vụ án tại phiên tòa, các Hội thẩm đã góp phần cùng Thẩm phán tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức phòng, chống và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ tài sản của nhà nước, của tập thể, tính mạng, tài sản, danh dự và nhân phẩm của công dân. Đồng thời, đại diện cho nhân dân thực hiện tốt quyền năng giám sát trên lĩnh vực hoạt động tư pháp.

VII. Công tác khác

1. Trang Thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Triển khai hoạt động từ ngày 20/10/2018 đến nay đã đi vào ổn định, các thông tin cần thiết theo chuyên mục, chuyên đề được đăng tải, cập nhật đầy đủ, giúp cho người dân tiếp cận thông tin và dịch vụ công trực tuyến của Tòa án một cách nhanh nhất.

2. Công bố bản án, quyết định trên Cổng TTĐT của Tòa án

Thực hiện Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về việc công bố bản án, quyết định trên Cổng TTĐT của Tòa án, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quán triệt các Tòa án trong tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc. Các bản án, quyết định được công bố luôn tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh quốc gia, bí mật nhà nước, thuần phong mỹ tục, bí mật điều tra, bí mật công tác, bí mật nghề nghiệp, bí mật kinh doanh; bảo vệ đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, bảo vệ người dưới 18 tuổi; tôn trọng các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; không xâm phạm lợi ích nhà nước, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Bản án, quyết định được công bố bảo đảm chính xác, kịp thời, tạo thuận lợi cho việc tiếp cận; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Hệ thống nối mạng trực tuyến phiên tòa từ các Tòa án nhân dân cấp huyện đến Tỉnh ủy, Tòa án nhân dân tỉnh và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Đến nay hệ thống này đã được nghiệm thu và đưa vào sử dụng. Tòa án nhân dân tỉnh đang xây dựng dự thảo “Quy chế phối hợp trong quản lý, sử dụng, khai thác và xử lý thông tin thu được từ hệ thống thiết bị công nghệ

thông tin quan sát trực tuyến các phiên tòa”, chờ ý kiến góp ý của các cơ quan liên quan, dự kiến ban hành chính thức trong tháng 7/2019.

4. Hoạt động thi điểm hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Thực hiện Kế hoạch số 301/KH-TANDTC ngày 01/10/2018 của TANDTC tiếp tục và mở rộng thi điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã kịp thời tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo, tổ giúp việc Ban Chỉ đạo để lãnh đạo thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh. Sau khi được thành lập, Ban Chỉ đạo đã ra quyết định thành lập Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh và 6 Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại các Tòa án nhân dân Nha Trang, Cam Ranh, Ninh Hòa, Vạn Ninh, Diên Khánh và Cam Lâm, với tổng số 32 hòa giải viên, đối thoại viên. 7 Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân chính thức hoạt động từ ngày 01/11/2019.

Qua 6 tháng hoạt động, 07 Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa đã giải quyết được 1.821/1.955 đơn khởi kiện (đạt tỷ lệ 93,14%). Trong đó:

- Tổng số vụ hòa giải thành, đối thoại thành (bao gồm đương sự thỏa thuận hòa giải, đối thoại thành, đương sự rút đơn, thuận tình ly hôn) trên tổng số vụ, việc tiếp nhận là: 1.602/1.955 vụ, đạt tỷ lệ 81,94%;

- Tổng số vụ hòa giải thành, đối thoại thành trên tổng số vụ, việc đã giải quyết là: 1.602/1.821 vụ, đạt tỷ lệ 87,97%.

- Tổng số vụ hòa giải thành, đối thoại thành yêu cầu Tòa án công nhận là 528/1.602 vụ, chiếm tỷ lệ 32,96%.

Trong số 1.602 vụ tranh chấp hòa giải, đối thoại thành có 1.074 vụ do các đương sự tự thỏa thuận giải quyết, nên đã giảm được 1.074 vụ chuyển cơ quan thi hành án dân sự; 528 vụ các đương sự đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của đương sự, nên sẽ có 528 vụ được cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành trên cơ sở tự nguyện của các đương sự mà không gặp khó khăn vướng mắc.

- Từ kết quả trên cho thấy việc thành lập các Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án là bước đi đúng hướng, góp phần làm giảm đáng kể số vụ, việc phải đưa ra giải quyết, xét xử, giảm áp lực cho Tòa án trong bối cảnh số vụ, việc tranh chấp, khiếu kiện ngày càng tăng, trong khi số biên chế phân bổ cho Tòa án không những không tăng mà còn phải giảm theo lộ trình chung.

B. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Trong công tác giải quyết, xét xử các loại án, đối với án Hình sự, so với cùng kỳ năm trước, tình hình tội phạm trong tỉnh bị đưa ra truy tố, xét xử giảm đều ở các nhóm tội là 104 vụ/223 bị cáo. Khi xét xử, Tòa án các cấp luôn tuân thủ nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa. Quyền bào chữa của bị cáo - nhất là đối với bị cáo là người chưa thành niên, người có nhược điểm về tinh thần

hoặc thể chất, người bị truy tố về tội theo khung hình phạt có mức cao nhất là tử hình - luôn được đảm bảo. Kết án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Không để lọt tội phạm cũng như không làm oan người vô tội, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức và cá nhân. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Kiên quyết không cho hưởng án treo đối với các bị cáo phạm tội tham nhũng.

Đối với án dân sự các loại, so với cùng kỳ năm trước số vụ án Tòa án các cấp trong tỉnh thụ lý giảm được 859 vụ. Thực tế, số vụ, việc tranh chấp dân sự trong tỉnh thời gian qua không phải giảm đi mà là nhờ có các Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã giải quyết hòa giải thành, giảm tải cho Tòa án các cấp 1.602 vụ (như đã nêu ở phần trên). So với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ giải quyết án của Tòa án các cấp giảm 11,44%, nguyên nhân là do tính chất của các vụ, việc tranh chấp dân sự đưa ra xét xử tại tòa án ngày phức tạp và khó giải quyết.

Đối với án hành chính, so với cùng kỳ năm trước số vụ án Tòa án hai cấp thụ lý tăng 28 vụ, riêng Tòa án tỉnh thụ lý tăng 26 vụ; tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 19,7%.

Nhìn chung, các Thẩm phán được phân công xét xử đã xác định đúng các quan hệ pháp luật tranh chấp, khiếu kiện hành chính, thời hiệu khởi kiện, tư cách tố tụng của đương sự..., nên đã hạn chế đến mức thấp nhất các vụ việc bị cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm hủy do vi phạm thủ tục tố tụng. Quyền bình đẳng của các đương sự trong việc cung cấp chứng cứ, tranh luận tại phiên tòa được thực hiện nghiêm túc. Các phán quyết của Tòa án trong các bản án chỉ dựa vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nên nhận được sự đồng tình của dư luận. Các bản án, quyết định của Tòa án đều được tuyên rõ ràng, dễ hiểu và được phát hành đúng thời gian quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo cũng như tạo điều kiện để cơ quan thi hành án nhanh chóng đưa bản án ra thi hành khi án có hiệu lực pháp luật. Một số vụ án có tính chất phức tạp, đặc biệt là các vụ tranh chấp có liên quan đến quyền sử dụng đất, thừa kế tài sản là quyền sử dụng đất, nhà ở; những vụ án có số lượng đương sự nhiều, lại ở cả trong nước cũng như ở nước ngoài; những vụ án tồn đọng của những năm trước..., đã được Thẩm phán ưu tiên tập trung giải quyết ngay từ đầu năm, nên đã cơ bản khắc phục được tình trạng án quá hạn kéo dài do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

Công tác thi hành án hình sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Không có trường hợp nào để sót, lọt người bị kết án khi bản án có hiệu lực pháp luật dẫn đến hết thời hiệu thi hành án.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết dứt điểm kịp thời, hạn chế được tình trạng khiếu nại vượt cấp, tạo điểm nóng.

Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án cũng được giải quyết đúng pháp luật...

II. Hạn chế, tồn tại, nguyên nhân, giải pháp khắc phục và kiến nghị:

1. Hạn chế, tồn tại:

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, số vụ án bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán là 15,5 vụ, chiếm tỷ lệ 0,61% (*giảm so cùng kỳ năm trước 9,5 vụ*), trong đó: án hình sự 03 vụ; án dân sự 09 vụ; án hôn nhân và gia đình 01 vụ; án kinh doanh thương mại 1,5 vụ; án hành chính 01 vụ. Số vụ án bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán 03 vụ (dân sự), chiếm tỷ lệ 0,12%, bằng cùng kỳ năm trước.

- Số vụ án dân sự, hành chính quá hạn luật định ở Tòa án cấp huyện chưa giải quyết kịp, tăng lên 64 vụ.

2. Nguyên nhân:

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Nhiều vụ án dân sự, hành chính có tính chất phức tạp cả về nội dung lẫn hình thức tố tụng, trong khi quy định của pháp luật chưa đầy đủ, rõ ràng, chưa có văn bản hướng dẫn áp dụng, còn nhiều quan điểm khác nhau về hướng giải quyết.

- Hầu hết các vụ án bị quá hạn luật định đều có tính chất phức tạp, người tham gia tố tụng đông và lại cư trú nhiều địa phương khác nhau ở trong và ngoài nước, dẫn đến việc thu thập chứng cứ, xác minh để giải quyết vụ án mất rất nhiều thời gian.

- Sự cố tình né tránh, không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ cung cấp chứng cứ; không cung cấp địa chỉ mới của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; không có mặt khi đo đạc, định giá, nhiều trường hợp còn cản trở khi tòa án tiến hành thẩm định tại chỗ... của đương sự, nhằm gây khó khăn, kéo dài thời gian để chậm thực hiện nghĩa vụ.

- Sự phối hợp của một số cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp văn bản, tài liệu; tham gia hội đồng định giá, tham gia thẩm định tại chỗ, thực hiện giám định... thực hiện chưa tốt.

- Việc ủy thác thu thập chứng cứ đối với các vụ án có yếu tố nước ngoài gặp nhiều khó khăn. Có vụ án phải ủy thác nhiều lần, kéo dài hàng năm nhưng vẫn chưa nhận được kết quả ủy thác.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Một số Thẩm phán chưa thực sự dành thời gian để nghiên cứu văn bản, trau dồi kỹ năng xét xử;

- Việc nhận thức, đánh giá chứng cứ và áp dụng pháp luật của một số Thẩm phán chưa đúng, chưa thống nhất - đặc biệt là án dân sự, dẫn đến tình trạng án bị hủy, sửa.

3. Giải pháp khắc phục hạn chế, tồn tại:

- Các vụ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của từng Thẩm phán tuy chưa vượt quá giới hạn theo quy định của Tòa án nhân dân tối cao, nhưng Tòa án nhân dân tỉnh sẽ thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm đối với các vụ án bị hủy, sửa để nâng cao chất lượng xét xử trong thời gian tới.

- Tăng cường công tác tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm xét xử. Qua đó, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, giải đáp kịp thời những vướng mắc, phát sinh trong thực tiễn xét xử. Yêu cầu mỗi Thẩm phán phải lập kế hoạch giải quyết từng vụ án hết thời hạn chuẩn bị xét xử, án tạm đình chỉ và thường xuyên báo cáo tiến độ với lãnh đạo đơn vị và cấp trên.

- Tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm giúp các Thẩm phán, Thư ký và công chức Tòa án nâng cao tinh thần trách nhiệm, tự đào tạo, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, học hỏi nâng cao về kỹ năng, trình độ nghiệp vụ trong công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án. Mỗi Thẩm phán phải lựa chọn ít nhất 01 vụ án/năm, báo cáo lãnh đạo đơn vị xem xét, quyết định đưa ra xét xử tại phiên tòa để rút kinh nghiệm.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh, huyện theo dõi, kiểm tra tiến độ giải quyết án của đơn vị.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xét xử; thường xuyên cập nhật thông tin, các văn bản mới về hướng dẫn đường lối xét xử của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; tham khảo ý kiến về đường lối giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân cấp trên, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các vụ án bị hủy, sửa nghiêm trọng do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các vụ án quá hạn luật định; phân công lãnh đạo đơn vị trực tiếp kiểm tra tiến độ giải quyết án của các Thẩm phán và tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết án; biết tranh thủ sự lãnh đạo, hỗ trợ của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các ngành chức năng trong quá trình thu thập chứng cứ để giải quyết các vụ án dân sự - nhất là sự hỗ trợ từ chính quyền cơ sở.

- Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các Thẩm phán để án quá hạn luật định do lỗi chủ quan.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019:

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị của Chánh án TAND tối cao về việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2019 của hệ thống Tòa án nhân dân; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; đặc biệt chú trọng việc quán triệt và thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Ra sức hoàn thành tốt nhiệm vụ xét xử. Cố gắng giải quyết dứt điểm các vụ án quá hạn luật định. Đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết các loại án.

3. Tiếp tục thực hiện thí điểm công tác hòa giải, đối thoại theo chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao tại Công văn số 1285-CV/BCS ngày 08/4/2019, hướng tới xây dựng hoàn thiện dự thảo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, tạo hành lang pháp lý cho công tác hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính.

4. Thực hiện có hiệu quả các qui định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp trong công tác Tòa án theo hướng công khai, minh bạch, nhanh, gọn, hiệu quả và hiệu lực.

Trên đây là Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 của Tòa án tỉnh Khánh Hòa. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh để theo dõi, giám sát. / *Chữ ký*

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh Khánh Hòa; *Chữ ký*
- Lưu: VT, VP.



Nguyễn Anh